

Bản án số: 97 /2021/ DS-ST

Ngày: 29 - 11 - 2021

V/v tranh chấp Hợp đồng dân sự vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **TRẦN TÚ ANH**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **NGUYỄN VĂN TÁM**

2. Ông **NGUYỄN VĂN TÁM**

- Thư ký phiên tòa: Bà **ĐẶNG THỊ THÙY DUNG** - Thư ký tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:

Không có tham gia.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 99/2021/TLST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2021 về tranh chấp Hợp đồng dân sự vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2021/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **NGÔ THỊ KIM H**, sinh năm 1958

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Anh **TRẦN THANH S**, sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Bà H có mặt, anh S vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn bà Ngô Thị Kim H tại đơn khởi kiện trình bày: Bà với anh S là hàng xóm. Anh S cần khoản tiền gấp để trả nợ nên mượn của bà 50.000.000đồng, thời hạn trả là 15 ngày, bà đồng ý cho mượn(không làm biên nhận). Đến ngày 23/12/2020 anh S viết biên nhận vay 50.000.000đồng, mỗi tháng trả 3.000.000đồng. Tuy nhiên anh S cũng không thực hiện đúng thỏa thuận. Bà yêu cầu anh S trả 50.000.000đồng và chịu lãi 0,83%/ tháng từ ngày 23/01/2021 đến ngày xét xử.

Tại phiên tòa, bà H yêu cầu anh S trả bà số tiền vốn là 50.000.000đồng và tính lãi theo qui định pháp luật từ ngày 01/3/2021 đến nay.

- Bị đơn anh Trần Thanh S không tham gia tố tụng dù được triệu tập và cũng không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định pháp luật Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền vay còn thiếu. Do đó Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản theo qui định tại khoản 3 điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn có nơi cư trú tại huyện C, tỉnh Tiền Giang nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện C theo qui định tại điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3]. Về sự vắng mặt đương sự: Bị đơn anh Trần Thanh S dù được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ 02 lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh.

[1.4]. Về sự thay đổi yêu cầu khởi kiện của đương sự: Tại phiên tòa bà H yêu cầu anh S trả bà số tiền vốn là 50.000.000đồng và tính lãi theo qui định pháp luật từ ngày 01/3/2021 đến ngày xét xử. Xét thấy đây là quyền tự định đoạt của đương sự phù hợp với điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự nên ghi nhận.

[2] Về nội dung:

[2.1] Đối với số tiền vay còn nợ: Căn cứ vào tài liệu chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp là biên nhận vay tiền ngày 23/12/2019(bản chính) thể hiện anh S có vay của bà H số tiền 50.000.000đồng, mỗi tháng trả 3.000.000đồng. Trong biên nhận có chữ viết, chữ ký của anh S. Từ đó xác định giữa 02 bên có phát sinh giao dịch dân sự trên thực tế. Tuy nhiên, từ sau khi ký kết giao dịch vay tiền đến nay anh S không thực hiện đúng thỏa thuận là vi phạm cam kết của các bên trong giao dịch, gây thiệt hại đến quyền lợi của bà H. Nên việc bà H yêu cầu anh S trả tiền là có cơ sở chấp nhận. Mặc khác, anh S từ khi Tòa án thụ lý đến nay dù nhận được đầy đủ văn bản tố tụng của Tòa án nhưng vẫn không tham gia hòa giải, xét xử cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của bà H. Đây là anh tự từ bỏ quyền bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình nên có thiệt thòi gì anh tự gánh chịu. Do đó Hội đồng xét xử buộc anh S trả cho bà H 50.000.000đồng tiền vốn vay là có cơ sở.

[2.2] Đối với yêu cầu tính lãi: Tại phiên tòa, bà H chỉ yêu cầu anh S phải trả tiền lãi từ 01/3/2021 đến ngày xét xử. Xét thấy, biên nhận vay tiền không thể hiện rõ ràng lãi suất. Tuy nhiên, anh S đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên bà H yêu cầu tính lãi là có căn cứ. Do các bên không thỏa thuận mức lãi suất mà anh S phải trả là 10%/năm là phù hợp điều 357 Bộ luật dân sự.

Cụ thể từ ngày 01/3/2021 đến ngày xét xử là 274 ngày.

Lãi suất được tính như sau: $(50.000.000\text{đồng} \times 10\% \times 274 \text{ ngày}) / 365 \text{ ngày} = 3.753.000\text{đồng}$ (tính tròn).

[3] Về án phí: Anh S phải chịu án phí do yêu cầu khởi kiện của bà H được chấp nhận theo qui định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/ NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016. Đối với bà H được miễn tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, 227, 228, 244 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, 440, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết 326/ NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị Kim H.

Buộc anh Trần Thanh S phải trả cho bà Ngô Thị Kim H số tiền 50.000.000đồng và 3.753.000đồng tiền lãi. Tổng cộng là 53.753.000đồng.

2. Về án phí: Anh Trần Thanh S phải chịu 2.688.000 đồng(tính tròn) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về nghĩa vụ thi hành án: Kể từ ngày bà H có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh S chậm thi hành đối với khoản tiền thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự tương ứng thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

4. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về thời hạn kháng cáo: Bà H có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng S thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện C;*
- *Chi cục THADS huyện C;*
- *Lưu.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

TRẦN TÚ ANH

